

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOA LƯ
TỈNH NINH BÌNH

-----*-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

Bản án số: 02/2020/HNGĐ-ST

Ngày 05 -6 -2020

V/v ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Vũ Quang Chung
- **Hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Văn Khuyến và ông Phạm Đức Thọ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà Giang Thị Mến, cán bộ
tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư tham gia phiên
toà:** Bà Vũ Thị Thanh Xuân, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án xét xử công khai, sơ thẩm vụ
án hôn nhân gia đình thụ lý số 158/2019/TLST - HNGĐ ngày 30/12/2020 về việc
tranh chấp ly hôn. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020 ngày 20/5/2020
giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Vũ Văn H, sinh năm 1948.

ĐKKH: Thôn B, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

Chỗ ở hiện nay: thôn B, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Bà Vũ Thị L (tên gọi khác Vũ Thị Ô), sinh năm 1950.

ĐKKH: Thôn B, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

Chỗ ở hiện nay: xóm Quyết Tiến, xã Vũ Bình, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Tại phiên tòa có mặt ông H vắng mặt bà L.

Người làm chứng: anh Vũ Khắc T. vắng mặt

ĐKKH: Thôn B, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

Chỗ ở hiện nay: xóm Q, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa ông Vũ Văn H trình bày:

Ông và bà Vũ Thị L (Vũ Thị Ô) kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ninh Giang năm 1971. Sau khi kết hôn ông, bà về sống cùng với gia đình nhà ông H tại thôn B, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Thời gian đầu do bà L đảm đang chu đáo với gia đình nên vợ chồng ông sống hòa thuận, vui vẻ, hạnh phúc. Tuy nhiên đến những năm 1985, 1986 thì gia đình ông có xảy ra mâu thuẫn, sự bất bình giữa mẹ chồng con dâu, giữa vợ chồng ông. Bà L không tôn trọng và hỗn láo với mẹ ông, ông góp ý thì bà L không nghe nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở nên trầm trọng. Đến năm 1987 ông H có làm đơn xin ly hôn bà Vũ Thị L tại Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Hà Nam Ninh cũ sau đó Tòa án sơ thẩm bác đơn xin ly hôn của ông. Ông H đã kháng cáo bản án sơ thẩm, Tòa án tỉnh Hà Nam Ninh đã hủy án sơ thẩm và chuyển lại hồ sơ để tòa án Hoa Lư tiếp tục giải quyết nhưng do lúc đó gia đình ông có xảy ra biến cố là con trai ông chết nên khi tòa án gọi lên giải quyết thì ông H, bà L không ai lên tòa để làm việc nữa. Nhưng kể từ đó đến nay ông bà sống với nhau chỉ còn trên danh nghĩa chứ hoàn toàn không còn tình cảm vợ chồng gì với nhau. Bản thân ông cũng thường xuyên vắng nhà và cũng có qua lại với người phụ nữ khác, còn có con với người ta. Còn bà L vẫn sống cùng các con tại thôn B, xã N. Thời gian gần đây do sức khỏe yếu nên con trai ông bà là anh Vũ Khắc T đã đón bà L lên ở cùng tại xóm Q, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình sống cùng để tiện chăm sóc. Nay ông xác định tuổi ông bà đã cao mặt khác đã từ rất lâu rồi ông, bà không còn quan tâm gì đến nhau nữa nên ông đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư giải quyết cho ông được ly hôn với bà Vũ Thị L (Vũ Thị Ô).

- Về con chung: Quá trình chung sống ông bà có 4 con chung hiện các con đều đã trưởng thành và có gia đình riêng nên ông không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản, công nợ chung: Ông H đề nghị để ông bà tự thỏa thuận giải quyết không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn: Bà Vũ Thị L (Vũ Thị Ô) trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 13/4/2020: Bà đã nhận được thông báo thụ lý vụ án của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình về việc ông Vũ Văn H xin ly hôn bà nhưng do điều kiện sức khỏe đi lại khó khăn nên bà không đến tòa án làm việc.

Ngoài tên Vũ Thị L thì bà còn có tên gọi khác là Vũ Thị Ô. Do hiện nay sức khỏe bà không tốt việc đi lại gặp nhiều khó khăn nên bà đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư giải quyết việc ly hôn vắng mặt bà và cho bà vắng mặt tại phiên tòa.

Về quan hệ hôn nhân bà và ông Vũ Văn H có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ninh Giang năm 1971 và về sống chung cùng gia đình ông H tại thôn B, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Vợ chồng bà chung sống hòa thuận cho đến năm 1985, 1986 thì phát sinh mâu thuẫn. Năm 1987 ông Huấn có làm đơn xin ly hôn bà tại Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Hà Nam Ninh cũ nhưng bà không đồng ý ly hôn. Nhưng cũng kể từ đó ông bà sống không còn hòa thuận hạnh phúc nữa. Ông

H sau này có bỏ đi theo người phụ nữ khác và có con với người ta. Vài năm trở lại đây sức khỏe bà có phần hạn chế nhưng ông H cũng không quan tâm hỏi han, thăm ngó gì. Gần đây con trai bà là anh Vũ khắc T đón bà lên ở cùng tại xóm Q, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình để tiện chăm sóc. Nay ông H lại tiếp tục xin ly hôn, quan điểm của bà là tuổi ông bà đều đã cao nên bà không muốn ly hôn tuy nhiên đến nay ông H vẫn kiên quyết xin ly hôn thì bà cũng nhất trí.

Về con chung: Ông bà có 4 con chung các con đều đã trưởng thành và có cuộc sống riêng nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản công nợ chung: Bà L đề nghị Tòa án để cho gia đình tự thỏa thuận giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương nơi ông H, bà L sinh sống và tại gia đình con trai ông bà là anh Vũ Khắc T kết quả như sau:

Tại biên bản xác minh ngày 12/02/2020 ông Nguyễn Văn Quang - Cán bộ tư pháp xã Ninh Giang cung cấp: Về việc đăng ký kết hôn của ông H bà L thì ông H có khai ông bà kết hôn năm 1971 nhưng sổ sách về việc đăng ký kết hôn tại xã từ năm 1980 trở về trước không còn lưu tại xã mà đã bị thất lạc nên khi ông H có lên xin xác nhận thì ông không có cơ sở để xác nhận. Thực tế ông H bà L là vợ chồng và có hộ khẩu thường trú tại thôn B, xã N, huyện H. Chúng tôi có nghe nói trước đây ở địa phương ông bà sống có thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân cụ thể thế nào thì ông không rõ. Chỉ biết vài năm trở lại đây bà Lượng có bị ốm nhưng H cũng không quan tâm mà thường xuyên vắng nhà. Bà Lượng chủ yếu sống với con cái, do con cái chăm sóc. Thời gian gần đây do sức khỏe của bà giảm sút đi lại khó khăn nên anh Vũ Khắc T là con trai ông H, bà L có đón bà lên Hòa Bình ở cùng để tiện chăm sóc.

Tại biên bản xác minh và biên bản lấy lời khai ngày 28/02/2020 anh Vũ Khắc T là con trai ông Vũ Văn H và Bà Vũ Thị L cung cấp: Bố mẹ anh kết hôn với nhau và sinh sống tại thôn B, xã N, bố mẹ anh sinh được 4 anh em, anh không biết bố mẹ anh mâu thuẫn thế nào chỉ biết khoảng năm 1987, 1988 bố anh có làm đơn xin ly hôn mẹ anh nhưng sau đó thì ông bà không giải quyết ly hôn nữa mà lại về chung sống với nhau nhưng từ đó gia đình cũng không còn vui vẻ hòa thuận như trước nữa, khoảng hai năm nay bố anh bỏ đi theo người phụ nữ khác, mẹ anh ốm đau bố anh cũng không quan tâm. Gần đây do sức khỏe và việc đi lại của mẹ anh gặp khó khăn nên anh đã đón bà lên ở cùng để tiện chăm sóc. Việc bố anh xin ly hôn mẹ anh thì anh và gia đình không muốn nhưng vì ông kiên quyết nên anh và gia đình cũng đồng ý.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp

hành pháp luật của người tham gia tố tụng. Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật bị đơn không lên Tòa án làm việc nhưng có lý do, do tuổi cao do điều kiện đi lại khó khăn, tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án bị đơn cũng đã có lời khai quan điểm và xin được giải quyết vắng mặt.

Về đường lối giải quyết vụ án: để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng Điều 19; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình khoản 4 điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội xử Cho Ly hôn giữa ông Vũ Văn H và bà Vũ Thị L (Vũ Thị Ô).

Về án phí ông Vũ Văn H được miễn nộp tiền án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Quá trình giải quyết vụ án Bà Vũ Thị L (Ô) do điều kiện sức khỏe việc đi lại gặp khó khăn nên bà không lên Tòa án để làm việc theo giấy báo, giấy triệu tập của Tòa án được. Quá trình giải quyết vụ án bà Lượng đề nghị tòa án không tiến hành hòa giải và giải quyết vụ án vắng mặt bà. Do đó Tòa án xác định vụ án không tiến hành hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị đơn bà Vũ Thị L (Vũ Thị Ô) đã được tòa án tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập hợp lệ, bà Vũ Thị L vắng mặt lần thứ nhất có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 28/5/2020. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng bà Vũ Thị L (Ô).

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quá trình giải quyết vụ án bà Vũ Thị L (Ô) là bị đơn mặc dù không lên tòa án để làm việc nhưng bà cũng đã có lời khai trình bày ý kiến và quan điểm của mình. Căn cứ vào lời khai, trình bày của ông H bà L và các tài liệu có trong hồ sơ cũng như tài liệu tòa án xác minh thu thập cho thấy. Ông H bà L đều xác nhận Ông, bà có đăng ký kết hôn năm 1971 tại UBND xã Ninh Giang, nhưng kết quả xác minh tại UBND xã Ninh Giang cho thấy toàn bộ hồ sơ sổ sách về việc đăng ký kết hôn của công dân từ năm 1980 trở về trước hiện đã bị thất lạc nên không có cơ sở xác nhận. Tuy nhiên từ lời khai của ông H bà L, kết quả xác minh tại địa phương và gia đình cho thấy ông H bà L chung sống với nhau từ năm 1971 tại thôn B, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình và sinh được bốn người

con. Căn cứ Nghị quyết số 35/2000/ NQ-QH10 ngày 09/6/2000 về việc thi hành luật Hôn nhân và gia đình thì hôn nhân của ông bà được coi là hôn nhân thực tế và được pháp luật bảo vệ.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ cũng như bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản xác minh Hội đồng xét xử nhận định: Ông Vũ Văn H và bà Vũ Thị L là vợ chồng ông bà chung sống với nhau từ năm 1971 tại thôn B, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Ông bà sống hòa thuận cho đến khoảng năm 1985, 1986 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân xuất phát từ việc mâu thuẫn gia đình. Ông H cho rằng bà L có thái độ hỗn lão với mẹ ông nên vợ chồng bất hòa. Năm 1987 ông H làm đơn xin ly hôn bà L tại Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Hà Nam Ninh cũ nhưng tòa sơ thẩm bác đơn xin ly hôn của ông và ông tiếp tục kháng cáo. Tòa án Hà Nam Ninh cũ đã hủy án sơ thẩm và chuyển hồ sơ về lại tòa Hoa Lư giải quyết nhưng sau đó do gia đình xảy ra sự cố nên ông bà không lên giải quyết. Tại biên bản tự khai, biên bản lấy lời khai cũng như biên bản xác minh cho thấy, sau khi ông H có đơn xin ly hôn bà L năm 1988 mặc dù sau này không giải quyết nữa ông bà lại về sống chung với nhau tại xã Ninh Giang nhưng cuộc sống vợ chồng không còn hòa thuận như trước nữa. Ông H không còn quan tâm đến bà L ngay cả khi bà ốm đau. Ông H thường xuyên vắng nhà và đi theo người phụ nữ khác. Bà L sống chủ yếu với các con. Sau này do điều kiện sức khỏe, việc đi lại gặp khó khăn nên con trai bà là anh Vũ Khắc T đã đón bà lên sống cùng để tiện chăm sóc.

Xét mâu thuẫn của ông Vũ Văn H và bà Vũ Thị L xảy ra đã lâu thực tế ông bà đã sống ly thân từ lâu không còn quan tâm, quan hệ gì với nhau. Bản thân ông H thì bỏ đi theo người phụ nữ khác, bà L chủ yếu sống với các con. Mâu thuẫn của ông, bà đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được. Cần chấp nhận yêu cầu của ông Vũ Văn H về việc xin ly hôn bà Vũ Thị L (ô) là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Ông H và bà L trình bày ông bà có 4 con chung nhưng các cháu đều đã trưởng thành có gia đình riêng nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: Ông H, bà L đều đề nghị để gia đình ông, bà tự thỏa thuận giải quyết nên cũng không đặt ra xem xét.

[5] Ông Vũ Văn H là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí được quy định điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

[6] Về quyền kháng cáo. Các bên đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điều 19, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 147; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Nghị quyết 326/20216/UBTVQH14 ngày 30/12/20216 của ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. **Về hôn nhân:** Xử cho ly hôn giữa ông Vũ Văn H và bà Vũ Thị L (Vũ Thị Ô)

3. Về án phí:

- Án phí: Ông Vũ Văn H được miễn nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điểm 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Hoa Lư;
- UBND xã Ninh Giang
- THADS huyện Hoa Lư;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Chung